

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;
- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.
- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;
- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);
- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyên gia công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;
- Tiến độ cung cấp hàng hóa;
- Yếu tố thân thiện môi trường;
- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);
- Các yếu tố cần thiết khác.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
1. Đặc tính kỹ thuật của hàng hóa		
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	- Có cung cấp bảng kê thể hiện đầy đủ số lượng, đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa chào thầu hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu cụ thể tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật - Có đầy đủ tài liệu kỹ thuật hoặc hình ảnh nhãn hiệu, hình ảnh trên bao bì, vỏ sản phẩm thể hiện được thông số kỹ thuật của sản phẩm để chứng minh cho thông tin kê khai.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
Mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất	Tất cả các mục hàng hóa có đề xuất cụ thể: Mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất đầy đủ và chi tiết theo yêu cầu (webform trên hệ thống) và phù hợp với hướng dẫn mẫu 10B chương IV của E-HSMT	Đạt
	Trường hợp nhà thầu không đề xuất cụ thể, hoặc không đầy đủ mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ, hãng sản xuất thì E HSDT của nhà thầu không được xem xét đánh giá	Không đạt
Tính hợp lệ của hàng hóa	- Cam kết cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hoá và chất lượng hàng hoá khi chủ đầu tư yêu cầu - Cam kết hàng hóa đáp ứng các tiêu chuẩn về vệ sinh an toàn thực phẩm theo quy định hiện hành - Cam kết hàng hoá có dán hoặc in đầy đủ thông tin sản phẩm, thông tin nhà sản xuất và tem truy xuất nguồn gốc xuất xứ	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
2. Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp bàn giao hàng hóa		
Biện pháp đảm bảo chất lượng hàng hóa	- Có trình bày biện pháp đảm bảo chất lượng hàng hóa từ khâu chọn hàng, đóng gói, bảo quản, vận chuyển và bàn giao sản phẩm. - Có trình bày phương án xử lý đối với các hàng hóa không đảm bảo chất lượng. Nhà thầu phải có phương án bồi trả trong vòng 02 giờ, đảm bảo về chất lượng theo yêu cầu kỹ thuật. - Có đề xuất biện pháp khắc phục, bồi thường thiệt hại trong trường hợp xảy ra sự cố ngộ độc thực phẩm do lỗi của nhà thầu.	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên	Không đạt
3. Tiến độ cung cấp hàng hóa		
Tổng tiến độ cung cấp hàng hóa	Nhà thầu có đề xuất tổng thời gian cung cấp hàng hóa là 12 tháng	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	Không đạt
Tiến độ cung cấp hàng hóa chi tiết	<ul style="list-style-type: none"> - Có bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E HSMT - Cam kết Hàng hóa được cung cấp thành nhiều đợt liên tục trong thời gian 12 tháng, theo yêu cầu cụ thể của chủ đầu tư trong mỗi đợt - Cam kết Thời gian cung ứng hàng hóa chậm nhất là 06 giờ 00 phút hàng ngày sau khi nhận được thông báo của Chủ đầu tư (bằng fax hoặc điện thoại trong trường hợp khẩn cấp). Riêng đối với hàng hóa trúng thầu dùng đợt xuất bắt buộc giao hàng không quá 02 (hai) giờ. Nếu nhà thầu không cung ứng đủ hàng và đúng thời gian như quy định thì sẽ bị phạt theo quy định tại Hợp đồng đã ký kết với bên mua 	
	Không đáp ứng các yêu cầu trên	
4. Năng lực của nhà thầu để thực hiện gói thầu		
Năng lực quản lý	Nhà thầu có Bản công bố chất lượng sản phẩm do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận hoặc tài liệu có giá trị tương đương.	Đạt
	Nhà thầu không có Bản công bố chất lượng sản phẩm do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận hoặc tài liệu có giá trị tương đương.	Không đạt
Năng lực phân phối hàng hóa	Trường hợp phân phối hàng hóa của đơn vị cung cấp khác, nhà thầu phải cung cấp hợp đồng nguyên tắc với đơn vị cung cấp, kèm theo tài liệu chứng minh đơn vị cung cấp đủ điều kiện hoạt động theo quy định của pháp luật có Bản công bố chất lượng sản phẩm do cơ quan có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận hoặc tài liệu có giá trị tương đương.	Đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
5. Bảo hành		
Chính sách bảo hành	Nhà thầu có cam kết đổi trả ngay các sản phẩm có bao bì bị cũ, thủng, chữ in không rõ ràng, sản phẩm quan sát bằng cảm quan không đảm bảo vệ sinh, hạn sử dụng sản phẩm còn dưới 2/3 thời hạn sử dụng tối thiểu theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất.	Đạt
	Nhà thầu không có cam kết đổi trả ngay các sản phẩm có bao bì bị cũ, thủng, chữ in không rõ ràng, sản phẩm quan sát bằng cảm quan không đảm bảo vệ sinh, hạn sử dụng sản phẩm còn dưới 2/3 thời hạn sử dụng tối thiểu theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất	Không đạt
6. Uy tín của nhà thầu		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng trước đó trong thời gian 03 năm gần đây, tính đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu không có hợp đồng thực hiện chậm tiến độ hoặc bị bỏ dở do lỗi của nhà thầu	Đạt
	Nhà thầu có hợp đồng thực hiện chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu	Không đạt
Uy tín của nhà thầu thông qua việc đấu thầu	Nhà thầu không đang trong thời gian bị cấm tham gia đấu thầu theo thông báo của bất kỳ bên mời thầu nào. Trong vòng 03 năm gần đây không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu. Trong vòng 03 năm gần đây các gói thầu nhà thầu tham dự được mời tham gia thương thảo hợp đồng nhà thầu có tham gia thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu đã tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng; thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó và có lịch sử không có hợp đồng không hoàn thành do lỗi của nhà thầu. Yêu cầu nhà thầu cam kết bằng văn bản	Đạt
	Nhà thầu đang trong thời gian bị cấm tham gia đấu thầu theo thông báo ở một bên mời thầu. Hoặc trong vòng 03 năm gần đây có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng do lỗi của nhà thầu	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt
	Hoặc trong vòng 03 năm gần đây nhà thầu thông qua việc tham dự thầu không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng; thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó và có lịch sử không hoàn thành hợp đồng do lỗi của nhà thầu	
6. Các nội dung cần thiết khác		
Đáp ứng đủ đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo Nghị định 15/2018/NĐ-CP	Có giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm hoặc giấy tờ tương đương được pháp luật công nhận còn hiệu lực	Đạt
	Không có giấy chứng nhận an toàn thực phẩm hoặc hết hiệu lực	Không đạt
Kết luận	Khi các tiêu chí 1,2,3,4,5 đạt	Đạt
	Bất kỳ một tiêu chí nào từ 1, 2, 3, 4,5 không đạt	Không đạt